

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/2020/TLST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (EXIMBANK). Trụ sở tại: Tầng 8 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 47 Lý Tự Trọng, P. Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật có ông Lê Văn Quyết, chức vụ: Tổng giám đốc. Ông Lê Văn Quyết ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu Cư, giám đốc Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 269/2018/EIB/UQ-TGD ngày 28.12.2018). Ông Nguyễn Hữu Cư ủy quyền cho ông Lữ Đình Nghĩa, trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền số 115/2020/EIBĐN-KHDN ngày 24.8.2020)

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần ĐN 238. Địa chỉ đăng ký trụ sở: 73A NNH, phường HM, Quận L, TP Đà Nẵng, Việt Nam. Do bà Phạm Thị Thanh T, chức vụ: Giám đốc làm đại diện

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1981. Trú tại: Phường TT, Quận T, TP Đà Nẵng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Từ ngày 02.12.2020 đến hết ngày 15.01.2021 Công ty cổ phần ĐN 238 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền tính đến ngày 02.12. 2020 là 3.338.544.709 đồng (*Ba tỷ, ba trăm ba mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi bốn ngàn, bảy trăm lẻ chín đồng*), trong đó: Nợ gốc là 2.989.948.800 đồng; lãi trong hạn là 168.197.030 đồng; lãi quá hạn là 53.538.879 đồng

và Nợ thẻ tín dụng quốc tế là 126.860.000 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh hằng tháng theo 02 Hợp đồng tín dụng đã ký là: Hợp đồng tín dụng số 1002 LAV 1900111964 ngày 22.10.2019 và Hợp đồng tín dụng thẻ tín dụng quốc tế-doanh nhân số 1002ODBCC2000001 ngày 03.03.2020 tính từ ngày 03.12.2020 cho đến khi trả hết khoản nợ.

Trong trường hợp Công ty cổ phần ĐN 238 vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý phát mãi tài sản thế chấp Quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở tại thửa đất số 38, tờ bản đồ số 131; địa chỉ: Lô 36-B2.27, khu tái định cư Đông Hải, Phường Hòa Hải, Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng được Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 784702 ngày 20.5.2019 đứng tên bà Phạm Thị Thanh T để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật (Điều 303 BLDS 2015).

Sau khi Công ty cổ phần ĐN 238 thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam phải trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 784702 được Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20.5.2019 đứng tên bà Phạm Thị Thanh T theo Hợp đồng thế chấp số 107/2019/KHDN ngày 22.10.2019 cho bà Phạm Thị Thanh T.

2.2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 49.385.448 đồng (*Bốn mươi chín triệu, ba trăm tám mươi lăm ngàn, bốn trăm bốn mươi tám đồng*) Công ty cổ phần ĐN 238 phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 48.048.680 đồng (*Bốn mươi tám triệu không trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm tám mươi đồng*) theo biên lai thu số 0004718 ngày 30.10.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Phạm Thanh Thủy